

Số: 30/2023/QĐCNTTLH

MS, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Tòng Văn T và chị Lò Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc xin ly hôn của anh Tòng Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Tòng Văn T, sinh năm 1991, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã HL, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

- *Người bị kiện:* Chị Lò Thị C, sinh năm 1991, nơi ĐKKHKT: Bản PQ, xã CB, huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tòng Văn T và chị Lò Thị C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con C:

Anh T, chị C có 03 con C là các cháu Tòng Bảo Q sinh ngày 23/6/2011, cháu Tòng Thị Nguyệt A sinh ngày 21/11/2012 và cháu Tòng Đăng K sinh ngày 20/01/2017.

Anh T, chị C thống nhất: Giao cháu Tòng Bảo Q cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Tòng Thị Nguyệt Á và Tòng Đăng K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, cho đến khi các cháu Q, Á, K trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh T, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con C cùng nhau.

Sau khi ly hôn anh T, chị C được quyền thăm gặp con không ai được cản trở anh T, chị C thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản C: Anh T, chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện MS;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Hua La;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân

